

Số: 371/TB-MĐ

Cầu Ông Lãnh, ngày 10 tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO

Về các khoản thu và mức thu năm học 2025-2026

Căn cứ Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định về các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 1888/SGDĐT-KHTC ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo TP.HCM về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2025-2026 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn TP.HCM;

Căn cứ Nghị quyết số 217/2025/QH15 của Quốc hội về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em, học sinh, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân có hiệu lực từ ngày 26 tháng 6 năm 2025 áp dụng từ năm học 2025-2026;

Căn cứ Nghị quyết số 40/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 688/SGDĐT-VP ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai chương trình giảng dạy Tiếng anh thông qua môn Toán và Khoa học trên nền tảng học tập EMG Immersive Learning;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 09 năm 2025 của Chính phủ Quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Công văn số 5542/BGDĐT-KHTC ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Bộ Giáo dục, Đào tạo về việc thực hiện chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí và các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 1557/SGDĐT-KHTC ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Hướng dẫn liên sở số 1332/HDLS/BHXH-GDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo; Bảo hiểm xã hội Thành phố về thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2025-2026;

Căn cứ Thông báo số 579/TB-BHXH ngày 27 tháng 8 năm 2025 về việc triển khai thực hiện bảo hiểm y tế học sinh năm học 2025-2026;

Căn cứ buổi họp Cha mẹ học sinh các lớp ngày 13 tháng 9 năm 2025 của Trường THCS Minh Đức về việc lấy ý kiến thống nhất các khoản thu năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 698/UBND-VHXH-KTHT&ĐT ngày 9 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường Cầu Ông Lãnh về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2025-2026 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn phường.

Trường THCS Minh Đức xin thông báo đến Cha mẹ học sinh các khoản thu sau:

1. Các khoản thu và mức thu đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục (Phụ lục 1)

Stt	Nội dung thu	Loại hình lớp	Đơn vị tính	Định mức thu	Số lần thu
1	Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	Học sinh bán trú	Đồng/học sinh/tháng	300.000	9
2	Dịch vụ khám sức khỏe học sinh ban đầu (không bao gồm nha học đường)	Học sinh toàn trường	Đồng/học sinh/năm	39.000	1
3	Dịch vụ sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (tiền điện, chi phí bảo trì máy lạnh)	Các lớp có trang bị máy lạnh	Đồng/học sinh/tháng	30.000	9
4	Dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.	Học sinh toàn trường	Đồng/học sinh/tháng	39.000	9

2. Các khoản thu dịch vụ khác (Phụ lục 2)

I. Các khoản thu tổ chức chương trình nhà trường					
Stt	Nội dung thu	Loại hình lớp	Đơn vị tính	Định mức thu	Số lần thu
1	Tiền tổ chức dạy tăng cường môn Ngoại ngữ Tiếng Anh (do giáo viên Việt Nam dạy)	Các lớp tăng cường tiếng anh	Đồng/học sinh/tháng	90.000	9
2	Tiền tổ chức Giáo dục STEM	Học sinh các lớp có tham gia học	Đồng/học sinh/năm	180.000	5 tháng (HK2)
3	3.1 Tiền tổ chức học ngoại ngữ Tiếng Anh với người nước ngoài (do giáo viên nước ngoài dạy)	Các lớp có học với giáo viên nước ngoài, các	Đồng/học sinh/tháng	260.000	9

	3.2 Tiền tổ chức học ngoại ngữ Tiếng Anh với người nước ngoài (do giáo viên nước ngoài dạy) đối với các lớp Toán khoa 6/4,6/5,6/6	lớp tăng cường và lớp bán trú		130.000	
4	Tiền tổ chức các lớp học theo Đề án "Dạy và học các môn Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam" đối với các lớp tích hợp.	Các lớp tích hợp	Đồng/học sinh/tháng	3.600.000	9
5	Tiền tổ chức các lớp học theo Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030"	Học sinh khối 6,7,8,9 có tham gia học	Đồng/học sinh/tháng	180.000	9
6	Tiền tổ chức Chương trình học ngoại ngữ thông qua môn Toán và Khoa học (lớp 6/4,6/5,6/6)	Lớp 6/4,6/5,6/6	Đồng/học sinh/tháng	800.000	9
7	7.1 Tiền tổ chức dạy các lớp năng khiếu, nghệ thuật, thể dục tự chọn.	Các lớp tham gia 100%	Đồng/học sinh/tháng	90.000	Theo tháng học thực tế
	7.2 Tiền tổ chức dạy câu lạc bộ kỹ năng – học thuật.	Học sinh đăng ký tham gia	Đồng/học sinh/tháng/môn	90.000	
II. Các khoản thu tổ chức dịch vụ khác cho cá nhân học sinh					
8	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	Học sinh bán trú	Đồng/học sinh/năm	150.000	1
9	Học phẩm: ấn chỉ, giấy thi, giấy nháp, phù hiệu...	Học sinh toàn trường	Đồng/học sinh/năm	35.000	1
10	Tiền suất ăn trưa bán trú	Học sinh bán trú	Đồng/học sinh/ngày	40.000	Số ngày ăn thực tế
11	Tiền nước uống	Học sinh toàn trường	Đồng/học sinh/tháng	17.000	9

3. Các khoản thu bắt buộc: Bảo hiểm y tế học sinh

Căn cứ Hướng dẫn liên sở số 1332/HDLS/BHXH-GDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo; Bảo hiểm xã hội Thành phố về thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2025-2026;

Căn cứ Thông báo số 579/TB-BHXH ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Bảo hiểm xã hội cơ sở Tân Định về việc triển khai thực hiện bảo hiểm y tế học sinh năm học 2025-2026.

Stt	Nội dung thu	Loại hình lớp	Đơn vị tính	Định mức thu	Số lần thu
1	Bảo hiểm y tế học sinh	Học sinh toàn trường	Đồng/học sinh/năm	631.800	1

4. Về chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 09 năm 2025 của Chính phủ Quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Công văn số 5542/BGDĐT- KHTC ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Bộ Giáo dục, Đào tạo về việc thực hiện chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí và các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2025-2026;

4.1 Đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập

- Học sinh mẫu giáo, phổ thông mồ côi cả cha lẫn mẹ: Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập + giấy xác nhận mồ côi cha lẫn mẹ do phường, xã cấp (01 bản photo có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính đối chiếu)

- Trẻ em mẫu giáo và học sinh khuyết tật: Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập + giấy xác nhận khuyết tật do phường, xã cấp (01 bản photo có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính đối chiếu)

- Học sinh là thành viên có cha mẹ thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ: Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập + giấy xác nhận là hộ nghèo do phường, xã cấp (01 bản photo có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính đối chiếu)

4.2 Định mức: 150.000đ/học sinh/tháng (theo thời gian học thực tế).

5. Về thanh toán không dùng tiền mặt

Thực hiện yêu cầu tại Công điện số 124/CĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt;

Thực hiện theo Quyết định số 4579/QĐ-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy định kỹ thuật về dữ liệu trong thanh toán không dùng tiền mặt đối với việc thu học phí và các khoản thu dịch vụ giáo dục và Kế hoạch số 4066/KH-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai thực hiện Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án Phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025;

Năm học 2025-2026, trường Trung học cơ sở Minh Đức tiếp tục thực hiện việc thu tiền học và các khoản thu khác bằng phương thức không dùng tiền mặt với các hình thức thanh toán như sau:

- Thanh toán trực tuyến qua các kênh ứng dụng Yoyoschool. Thanh toán được qua tất cả các ngân hàng.

- Thanh toán tại các cửa hàng tiện lợi: Bách hoá xanh, WinMart+, FPT shop, GS25, Circle K, Ministop, FamilyMart, Điện máy xanh, Thế giới di động, Nhà sách Phương Nam, Nhà thuốc An Khang, B's mart...

6. Thời gian nhà trường bắt đầu thu: từ ngày 17/10/2025.

Nơi nhận:

- Công thông tin điện tử, bản tin;
- Cán bộ, giáo viên, nhân viên trường,
- Cha mẹ học sinh;
- Lưu KT, VT.

HIỆU TRƯỞNG 

Lê Thị Thanh Giang